

B NG ã I M H C PH N - MĐN THÌ NH PH N

Kh¹ a h c : L p h c : 35CCĐ6 N h c : 2013-2014 ã VHT : 1
(15,0,0,0,0,0)

H ã T : H c ph n : 132017301604 - ã ã n Thi c ã ng C u H c km : HK02

STT	Mí S	L P SV	H Vĩ T c N	NGÀY SINH	ñ I M THÌ NH PH N						TBC	QUY TST 100%	ñ I M THI	QUY TS : 100%	ñ I M TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
1	3571011793	35CCĐ6	Cao V ã Cát	14/06/1992									6.0	6.0	6.0	
2	3571011275	35CCĐ6	Nguy n Th ã Công	06/11/1993									5.0	5.0	5.0	N HP
3	3571011344	35CCĐ6	L ² Qu c C ã ng	13/03/1993									7.0	7.0	7.0	
4	3571011373	35CCĐ6	Ph m B o Chúc	08/03/1993									6.0	6.0	6.0	
5	3571011347	35CCĐ6	Ki u ã ã nh D ã g	09/10/1993									0.0	0.0	0.0	N HP
6	3571011426	35CCĐ6	Nguy n V ã D ã g	10/03/1991									5.0	5.0	5.0	
7	3571011294	35CCĐ6	Lê Xuân ã t	26/09/1993									6.0	6.0	6.0	N HP
8	3571011281	35CCĐ6	L ² V ã ã o ã	25/07/1993									6.0	6.0	6.0	
9	3571011366	35CCĐ6	Nguy n Kh c ã c	25/08/1993									0.0	0.0	0.0	N HP
10	3571011441	35CCĐ6	T ã ã Ng c Giang	02/09/1992									6.0	6.0	6.0	N HP
11	3571011801	35CCĐ6	Lê Thành Hi u	09/02/1992									7.0	7.0	7.0	N HP
12	3571011239	35CCĐ6	Qu ã ã ã i Trung Hi u	02/09/1993									5.0	5.0	5.0	N HP
13	3571011349	35CCĐ6	V ã Qu c Hi u	29/07/1993									6.0	6.0	6.0	
14	3571011313	35CCĐ6	Lê Minh Hoa	02/02/1993									6.0	6.0	6.0	N HP
15	3571011815	35CCĐ6	Phan Công H p	12/04/1993									6.5	6.5	6.5	N HP
16	3571011283	35CCĐ6	L ² Qu c Hùng	05/12/1993									7.0	7.0	7.0	
17	3571011816	35CCĐ6	Nguy n Qu c H ã ng	05/05/1990									0.0	0.0	0.0	N HP
18	3571011341	35CCĐ6	L ² Nguy n Tu n Khanh	28/10/1993									6.0	6.0	6.0	N HP
19	3571011417	35CCĐ6	ñ L ² Ho ã g Khánh	06/01/1993									8.0	8.0	8.0	

B NG ấ I M H C PH N - M ấ N TH ấ NH PH N

Kh ấ a h c : L p h c : 35CCĐ6 N ấ h c : 2013-2014 ấ VHT : 1
(15,0,0,0,0,0)

H ấ T : H c ph n : 132017301604 - ấ ấ n Thi c ấ ng C u H c km : HK02

STT	M ấ S	L P SV	H ấ V ấ T c N	NG ấ Y SINH	ấ I M TH ấ NH PH N						TBC	QUY T S T ấ %	ấ I M TH ấ	QUY T S : 100%	ấ I M TK	GHI CH ấ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
20	3571011354	35CCĐ6	V ấ ấ c Long	26/08/1993									6.0	6.0	6.0	
21	3571011384	35CCĐ6	Nguy n Th ấ i L ấ ng	21/10/1993									0.0	0.0	0.0	N HP
22	3571011231	35CCĐ6	Nguy n Ng c Ly	20/07/1993									0.0	0.0	0.0	N HP
23	3571011803	35CCĐ6	Huynh V ấ t M	02/06/1993									6.0	6.0	6.0	
24	3571011258	35CCĐ6	ấ inh Cao Nguy ấ n	15/02/1992									6.0	6.0	6.0	
25	3571011255	35CCĐ6	Lê Thành Nh ấ n	11/11/1993									5.0	5.0	5.0	N HP
26	3571011372	35CCĐ6	Huynh T n Nh t	20/05/1993									6.0	6.0	6.0	
27	3571011240	35CCĐ6	Nguy n Chi m Nh t	15/06/1993									5.0	5.0	5.0	N HP
28	3571011409	35CCĐ6	Ph m V ấ n Phong	08/04/1991									6.0	6.0	6.0	
29	3571011401	35CCĐ6	Huynh Minh Quang	19/05/1992									6.0	6.0	6.0	N HP
30	3571011804	35CCĐ6	T ấ ấ i Duy Quang	12/03/1992									5.0	5.0	5.0	N HP
31	3571011376	35CCĐ6	Nguy n Minh Quy t	15/12/1991									5.0	5.0	5.0	N HP
32	3571011292	35CCĐ6	Huynh Tr ấ ng Ph c	19/10/1993									0.0	0.0	0.0	N HP
33	3551010060	35CCĐ6	Ph ấ ng Kh c Anh Tài	21/05/1993									5.0	5.0	5.0	
34	3571011273	35CCĐ6	Nguy n H u T n	12/08/1993									7.0	7.0	7.0	N HP
35	3571011279	35CCĐ6	Nguy n Huy Toàn	01/01/1993									5.0	5.0	5.0	
36	3571011395	35CCĐ6	Tr n V ấ n Toán	30/06/1993									6.0	6.0	6.0	N HP
37	3571011222	35CCĐ6	Nguy n Duy Thanh	24/04/1993									5.0	5.0	5.0	
38	3571011251	35CCĐ6	Ph m ấ c Th o	15/08/1993									6.0	6.0	6.0	

B NG ã I M H C PH N - MĐN THÌ NH PH N

Kh¹ a h c : L p h c : 35CCĐ6 N h c : 2013-2014 ã VHT : 1
(15,0,0,0,0,0)
H ã T : H c ph n : 132017301604 - ã n Thi c » ng C u H c km : HK02

STT	Mí S	L P SV	H Vĩ T c N		NGÀY SINH	ñ I M THÌ NH PH N						TBC	QUY TSTĐ %	ñ I M THI	QUY TS : 100%	ñ I M TK	GHI CHÚ
						L1	L2	L3	L4	L5	L6						
39	3571011224	35CCĐ6	Mai Trung	Thái	06/04/1993									6.0	6.0	6.0	N HP
40	3571011233	35CCĐ6	Nguy n Qu c	Th nh	11/08/1993									7.0	7.0	7.0	
41	3571011385	35CCĐ6	Ph m Quang	Thu n	27/09/1993									6.0	6.0	6.0	N HP
42	3571011429	35CCĐ6	Ch ^a u V ã	Thu n	31/03/1993									6.0	6.0	6.0	N HP
43	3571011398	35CCĐ6	T » V ã	Th	21/10/1993									6.0	6.0	6.0	
44	3571011332	35CCĐ6	Ph ½ ng Vi t	Trúc	12/12/1992									6.0	6.0	6.0	
45	3571011309	35CCĐ6	Tr ng S B	Vinh	15/06/1993									5.0	5.0	5.0	

T ng s : 45 h c sinh sinh vi² n
Tr ng Khoa Gi o Vi² n B M » n Gi o V Khoa
Tp.HCM, ngày / /